

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS-ST
Ngày 21-12-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiên.

Bà Tạ Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiên, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Văn Th, sinh năm 1976.

Cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1978 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 17/5/2021).

- *Bị đơn:* Ông Võ Tuấn L, sinh năm 1984 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 06/4/2021 nguyên đơn ông Trương Văn Th trình bày:

Trước đây ông Võ Tuấn L có làm thuê từ việc đóng đày cho ông và ông Tuấn L có mượn của ông 10.000.000 đồng. Sau đó ông có bán cho ông Tuấn L 02 miếng đày với giá 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận khi nào ông Tuấn L không làm thuê cho ông nữa thì trả cho ông 20.000.000 đồng. Đến năm 2017 ông Tuấn L nghỉ

làm cho ông thì ông nhiều lần đòi tiền nhưng ông Tuấn L không trả và ngày 22/4/2017 ông Tuấn L làm biên nhận nợ ông 20.000.000 đồng. Sau đó ông Tuấn L đã thanh toán cho ông 7.500.000 đồng. Nay ông yêu cầu ông Tuấn L trả cho ông 12.500.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Võ Tuấn L trình bày. Trước đây ông có mượn của ông Th nhiều lần với số tiền 12.000.000 đồng, sau đó ông đã trả được 5.000.000 đồng. Đồng thời ông không có mua 02 miếng đất với giá 10.000.000 đồng như ông Th trình bày. Nay ông đồng ý thanh toán 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bà P xác định số tiền ông Tuấn L vay của ông Th không đúng với biên nhận đã cung cấp, thực tế ông Tuấn L có vay 10.000.000 đồng, có thỏa thuận mua 02 miếng đất giá 10.000.000 đồng nhưng ông Tuấn L không mua. Sau khi viết biên nhận ông Tuấn L có vay thêm nhiều lần với số tiền 9.500.000 đồng không có biên nhận, các khoản vay không thỏa thuận lãi. Sau đó ông Tuấn L đã thanh toán 7.500.000 đồng còn lại 12.000.000 đồng. Ông Tuấn L xác định còn nợ 7.000.000 đồng. Nhưng nay do hoàn cảnh khó khăn nên ông Th yêu cầu ông Tuấn L có nghĩa vụ thanh toán một lần số tiền 7.500.000 đồng. Ông Tuấn L đồng ý thanh toán 7.500.000 đồng, còn phương thức thanh toán thì sẽ thỏa thuận ở giai đoạn thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trương Văn Th khởi kiện ông Võ Tuấn L về tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Võ Tuấn L cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

[2] Về nội dung: Năm 2017 việc ông Trương Văn Th cho ông Võ Tuấn L vay tiền nhiều lần đến nay ông Tuấn L còn nợ 7.500.000 đồng là thực tế có xảy ra. Xét thấy việc ông Tuấn L chưa thanh toán nợ cho ông Th là làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Th. Do đó, việc thỏa thuận thanh toán số tiền 7.500.000 đồng giữa ông Th và ông Tuấn L là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu ông Tuấn L thanh toán tiền một lần của ông Th, xét thấy đây là phương thức thanh toán số tiền nợ ở giai đoạn thi hành án nên yêu cầu của ông Th không có cơ sở chấp nhận. Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Th. Buộc ông Võ Tuấn L phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Văn Th số tiền 7.500.000 đồng.

[3] Kể từ khi ông Trương Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Võ Tuấn L chậm trả khoản tiền trên cho ông Th, thì ông Tuấn L còn phải chịu thêm

khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Võ Tuấn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $7.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 375.000 \text{ đồng}$. Ông Trương Văn Th đã dự nộp số tiền 312.500 đồng theo biên lai thu số 0019752 ngày 06/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông Th được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Th. Buộc ông Võ Tuấn L phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Th số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi ông Trương Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Võ Tuấn L chậm trả khoản tiền trên cho ông Th, thì ông Tuấn L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Ông Võ Tuấn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 375.000 đồng.

Ông Trương Văn Th đã dự nộp số tiền 312.500 đồng theo biên lai thu số 0019752 ngày 06/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông Th được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương